TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Vĩnh Long, ngày 09 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 222/2024/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* anh **Trần Hữu V**, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* chị **Phạm Quỳnh N**, sinh năm 1996; nơi cư trú: số nhà H, đường H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Hữu V và chị Phạm Quỳnh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Trần Hữu V và chị Phạm Quỳnh N có một con chung tên: Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 31/7/2020. Anh Trần Hữu V và chị Phạm Quỳnh N thỏa thuận tiếp tục giao con chung cho chị N nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh V.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh Trần Hữu V và chị Phạm Quỳnh N xác định trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng chị không có tài sản chung; không có nợ chung, không ai nợ vợ chồng chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí sơ thẩm: anh Trần Hữu V tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số N_0 0007053 nộp ngày 01/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên hoàn trả anh V 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Mỹ Thuận